| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 21/2024/HNGĐ – ST
Ngày: 05/01/2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Tài

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

***- Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Trần Thị Mỹ Lệ là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện VKSND TP Quy Nhơn tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Thành Thi – Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn – tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1000/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 363/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 01/12/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 269/2023/ QĐST-HNGĐ ngày 20/12/2023, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Phạm Thị Bích Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: 187 Thành Thái, Tổ 66, khu vực 8, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

* ***Bị đơn :*** Anh Lê Cao Q, sinh năm 1984

Địa chỉ: 187 Thành Thái, Tổ 66, khu vực 8, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(Tại phiên tòa, chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Q được toà triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Bích Q trình bày:

Chị Q và anh Q trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau một thời gian, đến năm 2011 tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng

chung sống hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã với nhau không tự hoà giải được, mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng đã ly thân. Nay chị Q thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh Q để ổn định cuộc sống.

Vợ chồng có 01 con chung tên: Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015, sức khoẻ con bình thường, hiện đang sống với chị Q.

Ly hôn chị Q xin nuôi con chung tên Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà giải quyết.

Hiện nay chị Q và anh Q không có nợ chung.

Theo nội dung bản tự khai ngày 12/10/2023 cháu Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015 trình bày: Hiện cháu đang sinh sống với mẹ và sức khoẻ rất tốt, khi cha mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống chung với mẹ.

Bị đơn anh Lê Cao Q trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, được triệu tập hợp lệ nhưng anh Q không đến toà án tham gia tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Q ly hôn với anh Q; Giao cháu Lê Bảo T cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung, đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Q chịu án phí theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:***

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án:

Xét thấy, nguyên đơn – chị Phạm Thị Bích Q khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với bị đơn – anh Lê Cao Q, do đó căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung". Bị đơn đang cư trú tại thành phố Quy Nhơn nên căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Lê Cao Q đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Tại các phiên toà, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn Phạm Thị Bích Q có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua lời trình bày của chị Q, có cơ sở xác định: Chị Q và anh Q là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2011 do UBND phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 14/01/2011, tại thời điểm kết hôn hai bên có đủ điều kiện kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh Q là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã với nhau không tự hoà giải được, mâu thuẫn kéo dài. Chị Q và anh Q đã sống ly thân một thời gian. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã triệu tập, thông báo hợp lệ cho anh Q đến toà để giải quyết vụ án nhưng anh Q đều vắng mặt không có lý do, điều đó chứng tỏ anh Q không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng.

Theo biên bản xác minh ngày 02/11/2023 tại địa phương cung cấp: Chị Q và anh Q sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 66, khu vực 8, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn hay không, nguyên nhân mâu thuẫn do đâu thì địa phương không rõ vì không báo địa phương can thiệp giải quyết. Nếu ly hôn ai có điều kiện nuôi con chung thì địa phương cũng không thể biết được.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Q và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Q được ly hôn với anh Q.

[3.2] Về con chung: Chị Q và anh Q có 01 con chung tên Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015, hiện đang ở với chị Q. Chị Q yêu cầu sau ly hôn, chị là người trực tiếp nuôi con chung. Theo bản tự khai ngày 12/10/2023 cháu Lê Bảo T cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015, hiện đang ở với chị Q, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, ổn định cuộc sống về tâm sinh lý của cháu T nên Hội đồng xét xử giao cháu T cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q cho đến khi phát sinh yêu cầu hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Q trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, anh Q không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH2016 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q hội.

Tuyên xử:

**1-** Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích Q được ly hôn anh Lê Cao Q.

**2-** Về con chung:

2.1. Giao 01 con chung tên Lê Bảo T, sinh ngày 25/7/2015 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con;*

*Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.*

*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.*

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**3-** Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

**4-** Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Bích Q phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lại số 0000730 ngày 11/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị Q đã nộp đủ án phí.

**5-** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**6-** Về quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS Tp Quy Nhơn;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tài**